Ký bởi: Bộ Tài chính
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Thời gian ký: 14/01/2020 10:11:14 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 17 /QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.2

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Hội đồng quốc gia về PTBV&NCNLCT;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, VP.

BỘ TRƯỞNG

Đinh Tiến Dũng

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-BTC ngày 03 /01/2020 của Bộ Tài chính)

I. Mục tiêu, yêu cầu

Tiếp tục, đẩy mạnh việc thực hiện mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể định hướng đến năm 2021 theo yêu cầu tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Trong đó, năm 2020 lĩnh vực tài chính cần thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp cải cách hành chính mà trọng tâm là: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và hải quan; phát triển mạnh mẽ thị trường chứng khoán trở thành kênh đầu tư hiệu quả, giúp huy động các nguồn vốn để tạo nguồn lực phát triển kinh tế và đáp ứng các yêu cầu, chuẩn mực quốc tế; tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; rút ngắn quy trình xử lý, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước; giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước để phù hợp với nền sản xuất mới trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; đôn đốc, điều phối các bộ ngành để tiếp tục cải cách toàn diện quy định về quản lý chuyên ngành đối với hàng hóa, dịch vụ xuất nhập khẩu, phù hợp với thông lệ quốc tế để năm 2020 đạt được các mục tiêu, yêu cầu sau:

- Nâng xếp hạng chỉ số Nộp thuế và Bảo hiểm xã hội lên 7 - 10 bậc.

- Nâng xếp hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới lên 5 - 10 bậc.

- Cập nhật và công bố, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa trong năm 2018 và 2019; công khai bảng so sánh các điều kiện kinh doanh trước và sau khi bãi bỏ, đơn giản hoá; hoàn thành trong tháng 01 năm 2020. Với các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đơn giản hóa từ năm 2020 trở đi, thực hiện nghiêm việc công bố, công khai theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Xây dựng và trình Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN theo định hướng xử lý tập trung.

- Cải cách mạnh mẽ thủ tục hải quan theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế; chủ trì xây dựng Đề án cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu *(trừ các mặt hàng liên quan đến an ninh, quốc phòng, kiểm dịch,...)*, bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm; trình Chính phủ trong quý I năm 2020.

- Thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau; tích hợp lên Cổng Dịch vụ Công quốc gia theo lộ trình; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế tài chính của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo áp dụng và thực hiện thống nhất.

II. Nhiệm vụ

Để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phấn đấu đạt được các chỉ tiêu tại Nghị quyết số 02 /NQ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính tập trung vào các nhiệm vụ sau *(Phụ lục phân công kèm theo)*:

1. Về nâng xếp hạng chỉ số Nộp thuế

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, trong lĩnh vực thuế có 21 sản phẩm đầu ra, với nội dung chính như sau:

(i) Tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi thể chế chính sách:

- Nghị quyết của Quốc hội về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- Các văn bản QPPL để quy định chi tiết Nghị quyết của Quốc hội về khoanh tiền nợ thuế, xoá tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN.

- Trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và ban hành theo thẩm quyền các Thông tư để triển khai Nghị định của Chính phủ.

- Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài theo hướng lùi thời hạn khai, nộp lệ phí môn bài vào ngày 30 tháng 01 của năm kế tiếp trong quý I năm 2020.

(ii) Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hoá đơn điện tử; nộp thuế điện tử đối với hoạt động cho thuê nhà, nộp thuế điện tử lệ phí trước bạ, thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản; giám sát việc thực thi quy định đối với thủ tục đặt in/ tự in hóa đơn và thông báo phát hành đảm bảo đúng thời hạn 04 ngày theo quy định.

(iii) Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 để tạo thuận lợi cho người nộp thuế qua đó cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

(iv) Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số nộp thuế đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế; tập huấn hướng dẫn để bảo đảm các bộ, cơ quan, địa phương có cách hiểu đúng, đầy đủ, thống nhất về chỉ số nộp thuế. Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực thuế để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số nộp thuế khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.

2. Nâng xếp hạng chỉ số Giao dịch thương mại qua biên giới

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, trong lĩnh vực hải quan đã cụ thể thành 22 sản phẩm đầu ra, cụ thể như sau:

(i) Về hoàn thiện hệ thống pháp luật

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền và ban hành theo thẩm quyền các văn bản sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy định chi tiết Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Hải quan.

- Trình Chính phủ ban hành các Nghị định về biểu thuế xuất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam với các đối tác để thực hiện các Hiệp định thương mại mới được ký kết.

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp giải quyết ngay các vướng mắc kéo dài trong áp dụng thuế cho nguyên liệu, vật tư dư thừa từ quá trình sản xuất xuất khẩu và gia công xuất khẩu.

(ii) Hoàn thiện cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN

- Trình Chính phủ Nghị định về việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia để phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa.

- Nghiên cứu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN theo định hướng xử lý tập trung.

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.

- Tiếp tục triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN, nâng cao hiệu quả trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất, nhập khẩu với các nước ASEAN; tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành nâng số lượng TTHC được kết nối qua Cơ chế một cửa quốc gia.

(iii) Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra chuyên ngành:

- Đến hết năm 2020, đôn đốc, điều phối các Bộ, ngành thực hiện đầy đủ các cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành, gồm: (i) Áp dụng quản lý rủi ro dựa trên cơ sở đánh giá, phân tích về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp và mức độ, quy mô rủi ro của hàng hoá; (ii) chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra tại giai đoạn thông quan hàng hoá sang chủ yếu giám sát tại thị trường nội địa; (iii) công bố công khai danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành với mã số HS ở cấp độ chi tiết, cách thức quản lý chuyên ngành về xuất khẩu, nhập khẩu tương ứng và chi phí mà doanh nghiệp phải trả; hình thức công khai phải đảm bảo phù hợp, dễ tiếp cận; (iv) áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

- Chủ động đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thành rà soát, cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng thuộc danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành. Trong quý I năm 2020 công bố công khai, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của bộ quản lý chuyên ngành về danh mục với mã HS tương ứng kèm theo Bảng so sánh danh mục mặt hàng quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước và sau khi cắt giảm.

- Trong quý II năm 2020, phối hợp với các Bộ, ngành sắp xếp bộ máy tổ chức ở các bộ liên quan theo hướng đối với mỗi mặt hàng chỉ có một đầu mối duy nhất thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

- Nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Đề án cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu *(trừ các mặt hàng liên quan đến an ninh, quốc phòng, kiểm dịch,...)*, bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm; trình Chính phủ trong quý I năm 2020.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Chủ trì theo dõi tình hình, đánh giá kết quả thực hiện cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành; đánh giá mức độ thay đổi và tác động đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 12 năm 2020.

(iv) Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Tổng cục hải quan; tập huấn hướng dẫn để bảo đảm các bộ, cơ quan, địa phương có cách hiểu đúng, đầy đủ, thống nhất về chỉ số này. Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực hải quan để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.

3. Nâng xếp hạng chỉ số Vốn hóa thị trường chứng khoán

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính, trong lĩnh vực chứng khoán tập trung vào 09 nhóm sản phẩm sau:

- Trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và ban hành các Thông tư theo thẩm quyền để triển khai Nghị định của Chính phủ.

- Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục triển khai đề án tái cơ cấu thị trường chứng khoán theo các mục tiêu, yêu cầu tại chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số vốn hoá thị trường chứng khoán đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Uỷ ban Chứng khoán; tập huấn hướng dẫn để bảo đảm các bộ, cơ quan, địa phương có cách hiểu đúng, đầy đủ, thống nhất về chỉ số trên. Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực chứng khoán để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số vốn hoá thị trường chứng khoán khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.

4. Về các nhiệm vụ khác

(i) Về tiếp tục rà soát cắt giảm, đơn giản điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

- Cập nhật và công bố, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa trong giai đoạn 2018-2020.

- Lập và báo cáo phương án bãi bỏ, đơn giản hoá các điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý được quy định tại các Luật của Quốc hội.

- Tiếp tục công khai các điều kiện đầu tư kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

(ii) Lĩnh vực quản lý nợ công, quản lý tài sản công

- Về quản lý nợ công:

+ Tiếp tục thực hiện các Đề án, chương trình, chiến lược về quản lý nợ công đã được phê duyệt, đảm bảo nợ công không quá 65% GDP, nợ Chính phủ không quá 54% GDP và nợ nước ngoài không quá 50% GDP; Tiếp tục tái cấu trúc nợ công nhằm xây dựng danh mục nợ công bền vững.

+ Hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý nợ công, cụ thể: Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.

+ Tăng cường giám sát an toàn về nợ công, nợ quốc gia, nợ Chính phủ; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay về cho vay lại.

- Về quản lý tài sản công: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý tài sản công, cụ thể: Trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản công; báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước phục vụ hoạt động đối ngoại của nhà nước.

- Phối hợp các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương về các văn bản quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng và Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết.

(iii) Về thị trường tài chính, kinh doanh bảo hiểm: Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp để phát triển thị trường tài chính, tái cấu trúc thị trường tài chính, thị trường bảo hiểm theo các chương trình, kế hoạch hành động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

- Căn cứ Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính để xây dựng và cụ thể hóa thành kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch này, cụ thể hóa các nhiệm vụ thành các giải pháp, đề án, công việc, kết quả đầu ra và tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Kế hoạch của đơn vị ban hành trước 15 tháng 02 năm 2020.

Định kỳ 06 tháng (trước ngày 05 tháng 6) và năm (trước ngày 05 tháng 12) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp trình Bộ báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh theo đúng quy định tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính tại đơn vị mình theo Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 đã được Bộ phê duyệt.

2. Văn phòng Bộ có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động, kịp thời báo cáo Bộ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong phạm vi quản lý của Bộ.

- Định kỳ 06 tháng và năm tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP tại Bộ Tài chính; trình Bộ phê duyệt gửi Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (qua Văn phòng Phát triển bền vững - Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Vụ Thi đua khen thưởng, Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan đánh giá kết quả triển khai, thực hiện của các đơn vị trên cơ sở đó đề xuất hình thức thi đua, khen thưởng đối với việc triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020.

3. Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính, Thời báo Tài chính, Tạp chí Tài chính, các báo, tạp chí trong toàn ngành có trách nhiệm thông tin tuyên truyền kịp thời các hoạt động của ngành về việc triển khai, thực hiện kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP tại Bộ Tài chính./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh Tiến Dũng

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT SỐ 02/NQ-CP NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-BTC ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Bộ Tài chính)

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
I	**NHIỆM VỤ NÂNG BẬC XẾP HẠNG CHỈ SỐ NỘP THUẾ**					
1	Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế lĩnh vực thuế.	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp	Trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết	Vụ Chính sách thuế	TCT, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ được phê duyệt
2		Xây dựng các văn bản QPPL để quy định chi tiết Nghị quyết của Quốc hội về khoanh tiền nợ thuế, xoá tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN.	Trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản QPPL	Tổng cục Thuế	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
3		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Chính sách thuế	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 5 năm 2020
4		Xây dựng các văn bản QPPL hướng dẫn Luật quản lý thuế.	(i) Trình Chính phủ ban hành Nghị định (ii) Trình Bộ ban hành Thông tư	Tổng cục Thuế	Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 1 năm 2020
5		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định về lệ phí môn bài theo hướng nghiên cứu, sửa đổi quy định về lệ phí môn bài theo hướng lùi thời hạn khai, nộp lệ phí môn bài vào ngày 30/01của năm kế tiếp.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Chính sách thuế	TCT, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
6		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Tổng cục Thuế	Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 12 năm 2019
7		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/09/2019 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Tổng cục Thuế	Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 2 năm 2020
8		Xây dựng Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và hóa đơn.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Tổng cục Thuế	Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 3 năm 2020
9		Xây dựng các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc lĩnh vực thuế.	Trình Bộ ban hành Thông tư	Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng Thông tư	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
10	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực thuế.	Đẩy mạnh việc sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
11		Triển khai, vận hành hệ thống hóa đơn điện tử có mã xác thực của cơ quan Thuế	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
12		Tiếp tục triển khai các dịch vụ của hệ thống thuế e-Tax Services (khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, hỏi đáp).	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
13		Triển khai mở rộng về khai và nộp thuế GTGT, thuế TNCN đối với cá nhân cho thuê tài sản trên phạm vi toàn quốc.	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
14		Triển khai nhận hồ sơ và trả kết quả hoàn thuế theo phương thức điện tử.	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
15		Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng thực hiện dịch vụ công trực tuyến với mức độ cao trên môi trường mạng, đảm bảo cho cá nhân, tổ chức có thể tìm kiếm, khai thác các thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý thuế	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
16		Duy trì, nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin đạt 95% doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp thuế điện tử đạt cấp độ 4.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
17		Về giám sát việc thực thi quy định đối với thủ tục đặt in/ tự in hóa đơn và thông báo phát hành đảm bảo đúng thời hạn 04 ngày theo quy định (trong đó thủ tục đặt in/ tự in hóa đơn là 02 ngày; thông báo phát hành là 02 ngày); đối với thủ tục mua hóa đơn đảm bảo giải quyết ngay trong ngày	Báo cáo kết quả giám sát	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
18	Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, sửa đổi cách tính phí, lệ phí trong công tác thú y nhằm giảm chi phí bất hợp lý cho doanh nghiệp.	Xây dựng Thông tư số 285/2016/TT-BTC về cách tính phí, lệ phí trong công tác thú y nhằm giảm chi phí bất hợp lý cho doanh nghiệp được ban hành.	Trình Bộ ban hành Thông tư	Vụ Chính sách thuế	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ triển khai và đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
19	Theo dõi chỉ số nộp thuế qua biên giới và chịu trách nhiệm đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần.	Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số nộp thuế đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế.	Tài liệu về chỉ số nộp thuế được đăng tải công khai	Tổng cục Thuế	Cục THTK; Các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
20		Phối hợp tham gia tập huấn cho các Bộ, ngành và địa phương theo đề nghị của Bộ được Chính phủ giao chủ trì cải thiện các các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần có liên quan.	Cử cán bộ tham gia	Tổng cục Thuế	Các Bộ, ngành có liên quan	Năm 2020
21		Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực hải quan để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Thuế	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ khảo sát, đánh giá của tổ chức quốc tế
II	**NHIỆM VỤ NÂNG BẬC XẾP HẠNG CHỈ SỐ GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI QUA BIÊN GIỚI**					
22	Hoàn thiện thể chế lĩnh vực hải quan.	Xây dựng Nghị định về Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) giai đoạn 2020-2022.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Hợp tác quốc tế	TCHQ, Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
23		Xây dựng Nghị định về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Việt Nam - Cu Ba.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Hợp tác quốc tế	TCHQ, Vụ CST, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
24		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ về biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan và Nghị định số 125/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2016/NĐ-CP.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Chính sách thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
25		Xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Tổng cục Hải quan	TCT, Vụ CST, TTB, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 1 năm 2020
26		Xây dựng Nghị định về kết nối và chia sẻ thông tin giữa các cơ quan Chính phủ với các bên liên quan thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Tổng cục Hải quan	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2020-2021
27		Xây dựng các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc lĩnh vực hải quan.	Trình Bộ ban hành Thông tư	Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng Thông tư	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
28	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp giải quyết ngay các vướng mắc kéo dài trong áp dụng thuế cho nguyên liệu, vật tư dư thừa từ quá trình sản xuất xuất khẩu và gia công xuất khẩu.	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Chính sách thuế	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
29	Cải cách mạnh mẽ thủ tục hải quan theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế; Đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối Cơ chế một cửa quốc gia; Cơ chế một cửa ASEAN.	Xây dựng Đề án cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu (trừ các mặt hàng liên quan đến an ninh, quốc phòng, kiểm dịch,...), bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm.	Trình Chính phủ phê duyệt Đề án	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
30		Xây dựng Đề án tổng thể về xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin phục vụ triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN theo định hướng xử lý tập trung.	Trình Chính phủ phê duyệt Đề án	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2020-2021

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
31		Tiếp tục vận hành ổn định và nâng cao hiệu quả Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
32		Triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành nâng số lượng TTHC được kết nối qua Cơ chế một cửa quốc gia.	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
33		Tiếp tục triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, nâng cao hiệu quả trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất, nhập khẩu với các nước ASEAN	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
34		Xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định 1254/2018/QĐ-TTg ngày 26/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020.	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
35		Đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành đến hết năm 2020, thực hiện đầy đủ các cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành, gồm: (i) Áp dụng quản lý rủi ro dựa trên cơ sở đánh giá, phân tích về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp và mức độ, quy mô rủi ro của hàng hoá; (ii) chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra tại giai đoạn thông quan hàng hoá sang chủ yếu giám sát tại thị trường nội địa; (iii) công bố công khai danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành với mã số HS ở cấp độ chi tiết, cách thức quản lý chuyên ngành về xuất khẩu, nhập khẩu tương ứng và chi phí mà doanh nghiệp phải trả; hình thức công khai phải đảm bảo phù hợp, dễ tiếp cận; (iv) áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
36		Đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thành rà soát, cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng thuộc danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành và công bố công khai, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của bộ quản lý chuyên ngành về danh mục với mã HS tương ứng kèm theo Bảng so sánh danh mục mặt hàng quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước và sau khi cắt giảm.	Báo cáo kết quả thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
37		Đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành sắp xếp bộ máy tổ chức ở các bộ liên quan theo hướng đối với mỗi mặt hàng chỉ có một đầu mối duy nhất thực hiện thủ tục kiểm tra chuyên ngành.	Báo cáo kết quả thực hiện	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Quý II năm 2020
38		Đôn đốc, phối hợp với các Bộ ngành đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
39		Thực thi đầy đủ trách nhiệm được phân công về kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
40		Chủ trì theo dõi tình hình, đánh giá kết quả thực hiện cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành; đánh giá mức độ thay đổi và tác động đối với doanh nghiệp xuất nhập khẩu.	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Trước ngày 20/12/2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
41	Theo dõi chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới và chịu trách nhiệm đối với các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần.	Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới; Thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan.	Tài liệu về chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới được đăng tải công khai	Tổng cục Hải quan	Cục THTK; Các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
42		Phối hợp tham gia tập huấn cho các Bộ, ngành và địa phương theo đề nghị của Bộ được Chính phủ giao chủ trì cải thiện các các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần có liên quan.	Cử cán bộ tham gia	Tổng cục Hải quan	Các Bộ, ngành có liên quan	Năm 2020
43		Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực hải quan để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Tổng cục Hải quan	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ khảo sát, đánh giá của tổ chức quốc tế
III	**NHIỆM VỤ NÂNG BẬC XẾP HẠNG CHỈ SỐ VỐN HOÁ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN**					
44	Hoàn thiện thể chế lĩnh vực chứng khoán.	Xây dựng các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Uỷ ban Chứng khoán nhà nước	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý IV năm 2020
45		Tổ chức thực hiện xây dựng các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính thuộc lĩnh vực chứng khoán.	Trình Bộ ban hành Thông tư	Các đơn vị được giao chủ trì xây dựng Thông tư	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
46	Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số vốn hoá thị trường chứng khoán.	Rà soát, hoàn thiện tài liệu về chỉ số vốn hóa thị trường chứng khoán; thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Uỷ ban chứng khoán nhà nước.	Tài liệu về chỉ số vốn hoá thị trường chứng khoán được đăng tải công khai	Uỷ ban Chứng khoán nhà nước	Cục THTK; Các đơn vị có liên	Quý I năm 2020
47		Phối hợp tham gia tập huấn cho các Bộ, ngành và địa phương theo đề nghị của Bộ được Chính phủ giao chủ trì cải thiện các các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần có liên quan.	Cử cán bộ tham gia	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các Bộ, ngành có liên quan	Năm 2020
48		Làm việc với các tổ chức quốc tế có liên quan để cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin cần thiết về kết quả cải cách trong lĩnh vực chứng khoán để bảo đảm đánh giá, xếp hạng chỉ số vốn hoá thị trường khách quan, chính xác; thực hiện thông tin đối ngoại để giới thiệu về kết quả đánh giá, xếp hạng hàng năm.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ khảo sát, đánh giá của tổ chức quốc tế
49		Nghị định của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.		Vụ Hành chính sự nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Tháng 6 năm 2020
50	Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển DNNN và công ty TNHH MTV do DNNN đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Tài chính doanh nghiệp	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
51		Xây dựng Nghị định về quản lý nguồn thu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Tài chính doanh nghiệp	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý III năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
52		Tiếp tục triển khai Đề án tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; Theo dõi, đôn đốc tiến độ cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước, tình hình thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước.	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình đổi mới, sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước.	Cục Tài chính doanh nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
IV	**CÁC NHIỆM VỤ KHÁC**					
53	Tiếp tục cải cách điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính	Cập nhật và công bố, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa trong giai đoạn 2018-2020; công khai bảng so sánh các điều kiện kinh doanh trước và sau bãi bỏ, đơn giản hoá.	(i) Trình Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC; (ii) Các TTHC được cập nhật, công khai đầy đủ; (iii) Bảng so sánh điều kiện kinh doanh trước và sau bãi bỏ, đơn giản hoá được công khai.	TCT, TCHQ, UBCKNN, QLBH, QLKTKT, QLG, TCNH	VPB, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 01 năm 2020
54		Với các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đơn giản hoá từ năm 2020 trở đi, thực hiện nghiêm việc công bố, công khai theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính.	(i) Trình Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC; (ii) Các TTHC được cập nhật, công khai đầy đủ; (iii) Bảng so sánh điều kiện kinh doanh trước và sau bãi bỏ, đơn giản hoá được công khai.	TCT, TCHQ, UBCKNN, QLBH, QLKTKT, QLG, TCNH	VPB, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020 và các năm tiếp theo
55		Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các luật có liên quan để bãi bỏ, đơn giản hoá các điều kiện kinh doanh được quy định tại các luật chuyên ngành theo phương án đã được phê duyệt.	Báo cáo kết quả thực hiện	QLBH, QLKTKT, QLG	VPB, Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
56	Nâng cao năng lực và hiệu quả giám sát và đảm bảo an ninh tài chính quốc gia.	Xây dựng Nghị định sửa đổi một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 9 năm 2020
57		Giám sát an toàn về nợ công, nợ quốc gia, nợ Chính phủ; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay về cho vay lại.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
58		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các công cụ quản lý nợ, quản lý rủi ro; Duy trì các chỉ số nợ ở mức an toàn theo các chỉ tiêu quy định và phù hợp với thông lệ quốc tế, bảo đảm an toàn nợ và an ninh tài chính quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
59		Trình Chính phủ phê duyệt hạn mức cho vay, hạn mức bảo lãnh Chính phủ và hạn mức cho vay lại năm 2021.	Trình Chính phủ phê duyệt hạn mức	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	Các đơn vị có liên quan	Tháng 11 năm 2020
60		Xây dựng Chương trình quản lý nợ công 03 năm giai đoạn 2021-2023 theo quy định của Luật Quản lý nợ công.	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12 năm 2020
61	Tăng cường công tác quản lý tài sản công.	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý công sản	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
62		Xây dựng Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý công sản	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 6 năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
63		Xây dựng Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước phục vụ hoạt động đối ngoại của nhà nước.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý công sản	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
64		Hoàn thiện, góp ý với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương về các văn bản quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng; Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết.	Trình Bộ các văn bản góp ý	Cục Quản lý công sản	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
65	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.	Xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Đầu tư	Các đơn vị có liên quan	Quý IV năm 2020
66		Đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.	Trình Bộ các giải pháp	Vụ Đầu tư	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
67	Đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.	Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao hiệu quả thực hiện và đổi mới cơ chế quản lý tài chính, thu nhập gắn với đặc thù của các cơ quan hành chính nhà nước.	Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị	Vụ Hành chính sự nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Quý I năm 2020
68		Xây dựng Nghị định quy định thay thế Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Hành chính sự nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Tháng 12 năm 2020
69		Xây dựng Nghị định của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Tài chính doanh nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Quý I 2020
70		Nghị định sửa đổi Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Hành chính sự nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Tháng 6 năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
71	Hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo áp dụng và thực hiện thống nhất.	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 61/2014/TT-BTC ngày 12/05/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc nhà nước trong điều kiện áp dụng hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.	Trình Bộ ban hành Thông tư	Kho bạc Nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
72		Phối hợp với Bộ Công an xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu phạt vi phạm hành chính (mã ID); kết nối, chia sẻ thông tin thu phạt với Kho bạc Nhà nước, các NHTM, doanh nghiệp được giao quản lý mạng bưu chính công cộng, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và các đơn vị có liên quan; ứng dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phạt vi phạm hành chính.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Kho bạc Nhà nước	Các đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Bộ Công an
73	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành của Bộ Tài chính.	Cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4; cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau; tích hợp lên cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Tin học và Thống kê Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020
74		Triển khai xây dựng hệ thống quản lý cán bộ Bộ Tài chính theo mô hình tập trung nhằm lưu trữ, khai thác sử dụng thông tin về tổ chức bộ máy, biên chế trong ngành tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Tin học và Thống kê Tài chính	Vụ TCCB và các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
75		Tiếp tục đánh giá hiệu quả, đề xuất xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Tin học và Thống kê Tài chính	Các đơn vị có TTHC theo lĩnh vực quản lý	Năm 2020
76		Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin đối với chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo tối thiểu 30% báo cáo định kỳ thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản QPPL quy định về chế độ báo cáo định kỳ	Cục TH&TKTC, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
77		Nghiên cứu, triển khai Phần mềm ứng dụng của các Hệ thống thông tin Một cửa điện tử để ứng dụng tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.	Phần mềm được đưa vào sử dụng, vận hành	Cục Tin học và Thống kê Tài chính	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
78		Xây dựng Cổng dịch vụ công của Bộ Tài chính đáp ứng yêu cầu tại Quyết định số 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Cổng Dịch vụ công của Bộ Tài chính được vận hành	Cục Tin học và Thống kê Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020
79	Tiếp tục phát triển thị trường tài chính, thị trường bảo hiểm.	Xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Tài chính ngân hàng	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 3 năm 2020
80		Xây dựng Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Tài chính ngân hàng	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 3 năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
81		Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2017/NĐ-CP ngày 31/3/2017 của Chính phủ về tín dụng đầu tư của Nhà nước.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Vụ Tài chính ngân hàng	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 12 năm 2020
82		Xây dựng Nghị định về bảo hiểm vi mô cho các tổ chức chính trị - xã hội.	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Quý IV năm 2020
83		Xây dựng Nghị định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới	Trình Chính phủ ban hành Nghị định	Cục Quản lý, GS bảo hiểm	Vụ PC và các đơn vị có liên quan	Tháng 5 năm 2020
84		Phát triển thị trường bảo hiểm lành mạnh, an toàn và hiệu quả; nâng cao mức độ an toàn tài chính, hiệu quả đầu tư, hoạt động nghiệp vụ và quản trị của doanh nghiệp bảo hiểm.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
85		Phát triển đồng bộ dịch vụ kế toán, kiểm toán.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Cục Quản lý, giám sát kế toán - kiểm toán	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
86		Đánh giá thực hiện "Đề án nâng cao năng lực hoạt động thẩm định giá của Việt Nam giai đoạn 2013-2020".	Báo cáo đánh giá	Cục Quản lý giá	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020
87		Phát triển thị trường trái phiếu theo hướng hiện đại, hoàn chỉnh đi đôi với tái cấu trúc thị trường tài chính, đa dạng hoá các sản phẩm trên thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động huy động vốn thông qua thị trường trái phiếu.	Báo cáo kết quả thực hiện (định kỳ 6 tháng, năm)	Vụ Tài chính ngân hàng	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020

STT	Giải pháp	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ hoàn thành
88	Tiếp tục nâng cao hiệu quả dịch vụ bưu chính công ích.	Triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 1043/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.	Báo cáo kết quả triển khai (định kỳ 6 tháng, năm)	Các đơn vị được giao chủ trì tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua DVBCCI	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan	Năm 2020
89		Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục TTHC có thể tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	Trình Bộ ban hành Quyết định	Văn phòng Bộ	Các đơn vị có liên quan	Năm 2020